TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG
Bản án số: 74/2018/DS-ST
Ngày: 15/5/2018
V/v tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản"

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Kim Loan.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sang;

Bà Trần Thị Út;

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Trần Hồng Nhung.

Ngày 15 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện C xét xử công khai vụ án thụ lý số 93/TLST-DS ngày 26 tháng 02 năm 2018 về tranh chấp "Hợp đồng vay tài sản" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2018/ QĐXXST-DS ngày 19 tháng 4 năm 2018 và quyết định hoãn phiên tòa số 58/ 2018/QĐST-DS ngày 04 tháng 5 năm 2018 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Hồng Y, sinh năm 1980 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh G.

- *Bị đơn*: Anh Huỳnh Văn Th, sinh năm 1966 (Vắng mặt);

Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1972 (Có mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp M, xã L, huyện C, tỉnh G.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Tại đơn khởi kiện đề ngày 07/02/2018, và trong quá trình xét xử, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Hồng Y trình bày:

Do là chỗ gia đình nên chị đã nhiều lần cho anh Th, chị T mượn tiền, cụ thể như sau:

Lần 1: Ngày 15/7/2017 (AL) chị có cho chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn Th vay số tiền 169.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng, thời hạn vay là 03

tháng.

Lần 2: Ngày 20/9/2017 (AL) chị có cho chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn Th vay số tiền 80.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng, thời hạn vay là 02 tháng.

Lần 3: Ngày 14/11/2017 (AL) chị có cho chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn Th vay số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 6%/tháng, thời hạn vay là 15 ngày.

Đến hạn chị Y yêu cầu trả số tiền đã vay thì anh Th, chị T không thực hiện như thỏa thuận. Nay chị yêu cầu anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T trả 289.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

* Tại bản tự khai và trong quá trình xét xử, bị đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị thừa nhận vợ chồng chị có nợ của chị Nguyễn Thị Hồng Y số tiền 289.000.000 đồng nhưng đây là tiền nợ hụi. Nay đối với yêu cầu của chị Y vợ chồng chị đồng ý trả cho chị Y số tiền 289.000.000 đồng còn nợ lại nhưng xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng trả đến khi hết nợ do vợ chồng chị đang gặp hoàn cảnh khó khăn.

* Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý vụ án nêu rõ yêu cầu của nguyên đơn, đơn khởi kiện, bản tự khai và các tài liệu kèm theo đơn khởi kiện, thông báo hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng anh Huỳnh Văn Th vắng mặt không có lý do và cũng không có tự khai trình bày ý kiến.

Tại phiên tòa hôm nay, chị Nguyễn Thị Hồng Y giữ nguyên yêu cầu khởi kiện. Chị Nguyễn Thị T đồng ý trả số tiền 289.000.000 đồng nhưng xin trả dần.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ lời trình bày của đương sự tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa anh Huỳnh Văn Th vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 Bộ luật tố tụng

dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử trong trường hợp vắng mặt anh Th tại phiên tòa là phù hợp.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Chị Nguyễn Thị Hồng Y khởi kiện chị Nguyễn Thị T, anh Huỳnh Văn Th để tranh chấp đòi tiền nợ vay. Chị Nguyễn Thị T khai nại đây là tiền nợ hụi nhưng chị không có chứng cứ để chứng minh cho lời trình bày của chị, đồng thời chị Y khẳng định đây là tiền vay nên không có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét lời trình bày của chị T. Căn cứ vào Điều 463 Bộ Luật dân sự nên quan hệ pháp luật tranh chấp là "Hợp đồng vay tài sản".

[3] Về yêu cầu đương sự: Xét yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Y Hội đồng xét xử nhận định: Giao dịch vay tiền giữa chị Nguyễn Thị Hồng Y với anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T là có thật.

Tại phiên tòa, căn cứ vào lời thừa nhận và lời trình bày của chị Nguyễn Thị T rằng vợ chồng chị có ký nhận biên nhận nợ ngày 20/9/2017 (AL), đối với biên nhận nợ ngày 15/7/2017 (AL) và ngày 14/11/2017 (AL) do chị T ký nhận, anh Th không ký biên nhận nợ nhưng anh Th biết chị có nợ chị Y hai số tiền này. Anh Th đồng ý cùng chị trả số tiền 289.000.000 đồng theo yêu cầu của chị Y. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Y, buộc anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T liên đới trả số tiền 289.000.000 đồng.

Đối với anh Huỳnh Văn Th, từ lúc thụ lý vụ án đến ngày xét xử sơ thẩm, Tòa án đã thực hiện các thủ tục tố tụng cần thiết nhưng không thu thập được chứng cứ, tài liệu của anh Th. Tại phiên tòa hôm nay anh Th vắng mặt không lý do, cũng như không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Y. Việc anh Th vắng mặt cho thấy anh Th không có thiện chí trả nợ cho chị Y và cũng xem như anh Th đã đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Y.

[4] Về thời hạn trả nợ: Chị Nguyễn Thị Hồng Y yêu cầu anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật; chị T xin trả dần mỗi tháng 10.000.000 đồng. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu xin trả dần của

chị T gây thiệt thòi cho quyền lợi của chị Y và chị Y cũng không đồng ý. Do đó, không có cở sở để Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin trả dần của chị T, chị Nguyễn Thị T và anh Huỳnh Văn Th có nghĩa vụ trả số tiền 289.000.000 đồng cho chị Nguyễn Thị Hồng Y, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

[5] Về lãi suất: Chị Nguyễn Thị Hồng Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Do yêu cầu của chị Nguyễn Thị Hồng Y được chấp nhận nên được hoàn lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí DSST.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ Điều 227, Điều 228, Điều 235, Điều 266, Điều 267, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 463, Điều 466, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự;

- Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Hồng Y.

1. Buộc anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T có nghĩa vụ liên đới trả cho chị Nguyễn Thị Hồng Y số tiền 289.000.000 đồng, trả ngay sau khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí: Anh Huỳnh Văn Th và chị Nguyễn Thị T phải chịu 14.450.000 đồng án phí sơ thẩm.

Hoàn lại cho chị Nguyễn Thị Hồng Y số tiền tạm ứng án phí là 7.225.000 đồng theo biên lai thu tiền số 15288 ngày 26/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C.

3. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :
- TAND tỉnh TG;
- VKSND H.C;
- Chi cục THADS H.C;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu .

Trần Kim Loan